

Số: LQSL_398/21h30/DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 21 giờ ngày 23/7 đến 21 giờ ngày 24/7), khu vực các tỉnh Bắc Bộ có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to như: Tà Tổng 197,8mm (Lai Châu); Pú Nhi 396,8mm (Điện Biên); Chiềng Khay 107,6mm (Sơn La); Hạ Hoà 146,6mm (Phú Thọ); Cẩm Nhân 137,2mm (Lào Cai); Quân Chu 125,4mm (Thái Nguyên); Hà Lang 171,6mm (Tuyên Quang); Thái Học 108,4mm (Cao Bằng), ...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 30-50mm, có nơi trên 90mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 21h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



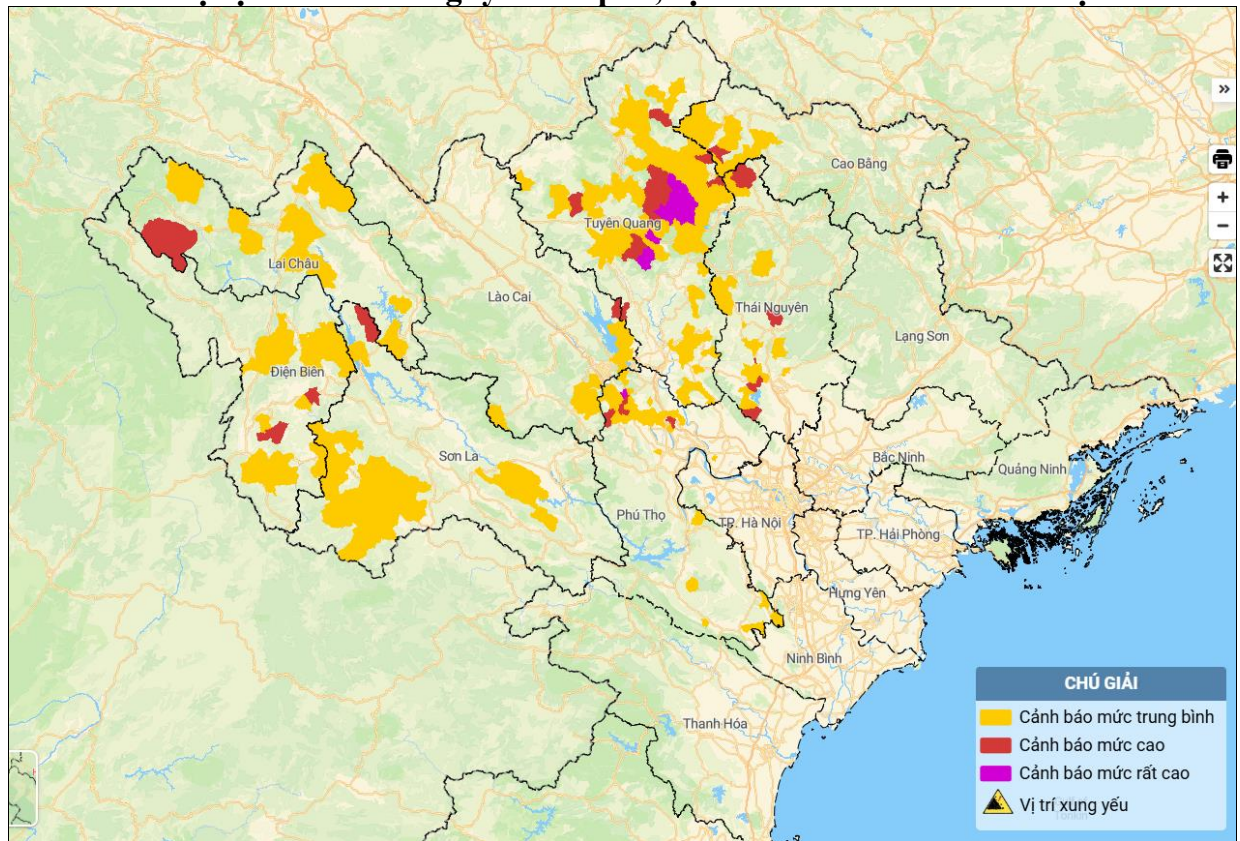
Đoàn Văn Hải

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<i>Tà Tổng; Bum Tở, Đào San, Hồng Thu, Hua Bum, Khoen On, Không Lào, Mường Kim, Mường Than, Nậm Mạ, Nậm Tăm, Pa Ủ, Sỉ Lở Lầu, Sìn Hồ, Sìn Suối Hồ, Tủa Sín Chải</i>
2	Điện Biên	<i>Búng Lao, Chiềng Sinh, Pu Nhi; Mường Luân, Mường Mùn, Mường Nhà, Mường Phăng, Na Sang, Na Son, Nậm Nền, Núa Ngam, Pa Ham, Phình Giàng, Pú Nhung, Sáng Nhè, Tìà Đình, Tủa Chùa</i>
3	Sơn La	<i>Mường Chiên; Bắc Yên, Bó Sinh, Chiềng Khoong, Chiềng Sại, Chiềng Sơ, Co Mạ, Gia Phù, Huổi Một, Kim Bon, Mường Bám, Mường Giôn, Mường Hung, Mường Lâm, Mường Lạn, Nậm Ty, Phiêng Cầm, Púng Bánh, Sông Mã, Sốp Cộp, Tạ Khoa, Tân Yên</i>
4	Phú Thọ	Hạ Hòa; P. Phong Châu, Sơn Lương, Tiên Lương, Văn Lang, Vĩnh Chân; An Bình, An Nghĩa, Bằng Luân, Cẩm Khê, Chí Tiên, Dân Chủ, Đan Thượng, Đông Thành, Hiền Lương, Hoàng Cương, Lạc Sơn, Lạc Thủy, Mường Thàng, P. Kỳ Sơn, P. Phú Thọ, Phù Ninh, Quảng Yên, Thịnh Minh, Thổ Tang, Trạm Thán, Vạn Xuân, Yên Kỳ, Yên Trị
5	Lào Cai	<i>Cầm Nhân; Chấn Thịnh, Hạnh Phúc, Hưng Khánh, Lương Thịnh, Thác Bà, Việt Hồng, Yên Bình, Yên Thành</i>
6	Tuyên Quang	Lâm Bình, Minh Quang, Tân An, Thượng Lâm; Bình An, Du Già, Đường Hồng, Hàm Yên, Thông Nguyên, Thượng Nông, Trung Hà; Bắc Mê, Bắc Quang, Bạch Ngọc, Bạch Xa, Bằng Hành, Bình Ca, Cán Tỷ, Côn Lôn, Đồng Tâm, Đường Thượng, Giáp Trung, Hồ Thầu, Hồng Sơn, Hồng Thái, Hùng An, Liên Hiệp, Linh Hồ, Lùng Tám, Mậu Duệ, Minh Ngọc, Nà Hang, Nám Dẩn, Ngọc Đường, P. Hà Giang 1, P. Hà Giang 2, Pà Vầy Sủ, Phú Lương, Quán Bạ, Sơn Dương, Sơn Thủy, Sùng Máng, Tân Mỹ, Tân Quang, Tân Thanh, Tân Trào, Thái Bình, Thuận Hòa, Tiên Nguyên, Tri Phú, Trung Sơn, Trường Sinh, Tùng Bá, Vị Xuyên, Vĩnh Tuy, Yên Cường, Yên Hoa, Yên Lập, Yên Minh
7	Thái Nguyên	<i>An Khánh, Bằng Thành, Cao Minh, Đại Phúc, Phú Lương, Quân Chu, Thanh Thịnh, Vô Tranh; Chợ Đồn, Đại Từ, Định Hóa, Đồng Hỷ, Nghĩa Tá, Phong Quang, Phú Lạc, Phượng Tiến, Quang Sơn, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lãng, Vạn Phú, Yên Trạch</i>
8	Cao Bằng	<i>Yên Thổ; Bảo Lâm, Hưng Đạo, Huy Giáp, Lý Bôn, Nam Quang, Quảng Lâm, Sơn Lộ</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)